

Phụ lục
QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC
PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Phần I
DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

TT	Tên TTHC	Mức độ dịch vụ công	Mã số TTHC trên Cổng DVC quốc gia	Trang
1	Thủ tục sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo (cấp tỉnh)	DVC TT toàn trình	1.014861.H50	02

Phần II
QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Quy trình số: 01. SVHTTDL.PTTH&TTĐT

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI
THỦ TỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NỘI DUNG GIẤY PHÉP SẢN XUẤT KÊNH
CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN QUẢNG CÁO (CẤP TỈNH)**

Mã số TTHC: 1.014861.H50

Áp dụng tại cơ quan: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ (hoặc tài khoản của người nộp hồ sơ). 3. Tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Thủ tục sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo</i>”. Tại Cơ quan thực hiện, chọn tỉnh Quảng Trị, đơn vị thực hiện là Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch tỉnh Quảng Trị. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ, cụ thể: - Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 342/2025/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan theo định dạng .pdf thì đồng thời gửi bản chính qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp khi nhận kết quả</i>); - Bản thuyết minh nội dung thay đổi (nêu rõ nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung và lý do) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số của cơ quan xác nhận hoặc bản sao có chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan theo định dạng .pdf thì đồng thời gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>	

		hoặc nộp khi nhận kết quả). <i>* Lưu ý: Khi thay đổi các nội dung (ngoại trừ thay đổi tôn chỉ, mục đích của kênh chương trình chuyên quảng cáo) ghi trong Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo.</i> 5. Thanh toán trực tuyến phí/ lệ phí/ nghĩa vụ tài chính: Không quy định 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email) /hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo) /hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Trị đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp và phí, lệ phí tại Bộ phận Một cửa của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại TTPVHCC	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ điện tử: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: - Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử. - Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của người đề nghị cấp bản sao từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ. - Chuyển đến Phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản; giao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ	1,5 ngày làm việc

		sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu. 3. Thay mặt lãnh đạo Phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản phân công chuyên viên xử lý.	
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản	Kiểm tra, xử lý hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết. Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về cán bộ tiếp nhận hồ sơ (kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung,...). Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản, chuyển đến cán bộ Bộ phận một cửa để trả kết quả.	07 ngày làm việc
Bước 3	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại TTPVHCC	Xác nhận trên phần mềm Một cửa điện tử và kết quả TTHC đã có tại Bộ phận Một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đã đăng ký.	1,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Xuất trình để đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu xác thực bằng chữ ký nhưng chưa được ký số và thành phần hồ sơ là bản scan khi đến nhận kết quả/hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/hoặc qua dịch vụ bưu chính/hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

***Biểu mẫu kèm theo:**

(Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 342/2025/NĐ-CP)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN BÁO CHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIẤY PHÉP
SẢN XUẤT KÊNH CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN QUẢNG CÁO**

Kính gửi:

1. Tên cơ quan báo chí (viết chữ in hoa):

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình số...do...cấp ngày..... tháng
.....năm.

- Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo (phát thanh/ truyền
hình) trong nước sốdo.....cấp lần.....ngày.....tháng.....năm....(áp dụng trong trường
hợp đề nghị cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung).

**2. Đề nghị cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo trong
nước (ghi rõ phát thanh hoặc truyền hình):**

2.1. Tên kênh chương trình:

2.2. Biểu tượng kênh chương trình:

2.3. Tôn chỉ, mục đích kênh chương trình:

2.4. Ngôn ngữ thể hiện:

2.5. Đối tượng phục vụ:

2.6. Thời gian phát sóng (từ giờ đến giờ):.....

2.7. Thời lượng phát sóng (Số giờ/ ngày):

2.8. Thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình trong một ngày:

- Phát lần 1 (phát mới):

- Phát lại:

2.9. Thời lượng chương trình phát lần 1 (phát mới) trong một ngày:

2.10. Cấu tạo khung chương trình cơ bản:

STT	Tên chuyên mục/loại chương trình	Nội dung	Thời lượng (phút)		Tỷ lệ % trong tổng thời lượng phát sóng	
			Trung bình/ngày	Trong 01 tháng	Trung bình/ngày	Trong 01 tháng
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						

2.11. Đặc điểm kỹ thuật kênh chương trình:

- Độ phân giải hình ảnh kênh chương trình truyền hình: (Đánh dấu ☒ vào ô phù hợp)

SDTV ☐

HDTV ☐

Khác ☐

(Ghi rõ độ phân giải hình ảnh nếu chọn "khác")

- Âm thanh kênh chương trình phát thanh: (Đánh dấu ☒ vào ô phù hợp)

Mono ☐

Stereo ☐

Khác ☐

(Ghi rõ định dạng âm thanh nếu chọn "khác").....

2.12. Đặc điểm nội dung kênh chương trình:

(Tên cơ quan báo chí) bảo đảm nội dung, khung phát sóng của kênh chương trình theo các định dạng đề xuất tại điểm 2.11 là hoàn toàn giống nhau.

3. Thông tin về đối tác liên kết sản xuất kênh chương trình (áp dụng đối với trường hợp kênh chương trình có hoạt động liên kết):

3.1. Tên đối tác liên kết:

3.2. Địa chỉ đối tác liên kết:.....

- Điện thoại: - Fax:

3.3. Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư của đối tác liên kết:

Ngày cấp: Nơi cấp:

3.4. Người đại diện theo pháp luật của đối tác liên kết:

Họ và tên:.....Sinh ngày:..... Quốc tịch:.....

Số căn cước công dân (hoặc hộ chiếu) số:.....

Ngày cấp: Nơi cấp:

Chức danh:

Địa chỉ liên lạc: Số điện thoại:

Mã số định danh:.....

3.5. Năng lực của đối tác liên kết để thực hiện hoạt động liên kết:

a) Nguồn lực tài chính:

b) Nhân sự (Nêu cụ thể số lượng người tham gia trực tiếp sản xuất kênh chương trình liên kết gồm quay phim, biên tập, đạo diễn, kỹ thuật):

Đối tác liên kết	Tổng số nhân sự	Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn		Trình độ chính trị			Ngoại ngữ	
				Trên Đại học	Đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Đại học	Chứng chỉ

3.6. Điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật (Trường quay: Diện tích; số lượng máy quay; số lượng phòng dựng, bàn dựng, bàn trộn tiếng...):

3.7. Hình thức liên kết:.....

3.8. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia liên kết:

4. Địa điểm sản xuất kênh chương trình:.....

5. Quy trình tổ chức sản xuất và quản lý nội dung kênh chương trình:

6. Địa điểm đặt phòng tổng khống chế cung cấp tín hiệu kênh chương trình hoàn chỉnh cho các đơn vị sử dụng kênh chương trình:.....

7. Phương thức cung cấp kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình: (Đánh dấu ☒ vào ô trống phù hợp)

Quảng bá ☐

Trả tiền ☐

8. Loại hình dịch vụ cung cấp kênh chương trình: (Đánh dấu ☒ vào ô trống phù hợp)

Dịch vụ truyền hình mặt đất kỹ thuật số ☐

Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ tương tự ☐

Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ số ☐

Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ IPTV ☐

- Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh ☐
- Dịch vụ truyền hình di động ☐
- Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet ☐
- Khác ☐

.....(Ghi rõ trong trường hợp thuộc diện "khác").....

9. Kinh phí hoạt động:

- Kinh phí ban đầu:
- Kinh phí hoạt động thường xuyên:
- + Năm 1:
- + Năm 2:

10. Các nội dung khác (nếu có)

11. Người chịu trách nhiệm nội dung kênh chương trình:

11.1. Họ và tên:

11.2. Chức danh (Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập/Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc/Giám đốc, Phó Giám đốc):.....

11.3. Mã số định danh:.....

12. Tài liệu kèm theo:

(1).....

(2).....

13. Cam kết

(Tên cơ quan báo chí hoạt động phát thanh/truyền hình) xin cam kết:

13.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung nêu trên và các tài liệu kèm theo; nếu sai hoặc có khiếu nại/tranh chấp (tên cơ quan báo chí) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam.

13.2. Nếu được cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo trong nước, (tên cơ quan báo chí) cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật về báo chí và các quy định ghi trong giấy phép được cấp.

Xác nhận của cơ quan chủ quản

(Đối với các cơ quan báo chí của tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương hoặc các bộ, ngành)
(Ký tên, đóng dấu)

Người đứng đầu cơ quan báo chí

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.